

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH AN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 42/2019/HS-PT

Ngày: 27-02-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Minh Châu.

Các Thẩm phán: Ông Trần Minh Hải;

Ông Nguyễn Văn Thiện.

- Thư ký phiên tòa: Bà Ngô Thị Kim Quyên – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh An Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Thành Năng - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 11/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Huỳnh Thị M do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2018/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang.

- Bị cáo có kháng cáo:

Huỳnh Thị M, sinh ngày 22/02/1986 tại huyện C, tỉnh An Giang; Nơi cư trú: tổ 2, khóm 3, phường V, thành phố C, tỉnh An Giang; nghề nghiệp: mua bán; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Đạo Phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Văn A và bà Nguyễn Thị L; có chồng và 02 con sinh năm 2010 và 2016.

Tiền án: không; tiền sự: không.

Bị tạm giữ từ ngày 07/6/2018 đến ngày 15/6/2018 được tại ngoại.

Bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và có mặt tại phiên tòa.

- Người bào chữa cho bị cáo Huỳnh Thị M: Luật sư Lôi Văn Đ – Văn phòng Luật sư Hùng Đ, thuộc đoàn Luật sư tỉnh An Giang, có mặt.

(Trong vụ án, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có kháng cáo, Viện kiểm sát không kháng nghị).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 07/6/2018, Công an thành phố Châu Đốc trên đường tuần tra phát hiện Huỳnh Thị M, Nguyễn Văn S và Hồ Dương Thế V đang sắp xếp các thùng giấy lên xe ô tô biển kiểm soát số 67C-050.62 (của ông Hồ Phú D đứng tên sở hữu) do Vinh điều khiển xe đậu sẵn, thấy nghi vấn nên lực lượng Công an tiến hành kiểm tra phát hiện bên trong các thùng giấy cất giấu 7.000 bao thuốc lá điều nhập lậu các nhãn hiệu Hero, Jet, Scott nên đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật.

Tại Cáo trạng số 80/CT-VKS-CD ngày 10 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Châu Đốc truy tố bị cáo Huỳnh Thị M về tội “*Vận chuyển hàng cấm*” theo quy định tại điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2018/HS-ST ngày 20 tháng 11 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang đã quyết định: Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 191, điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thị M phạm tội: “*Vận chuyển hàng cấm*”;

- Xử phạt bị cáo Huỳnh Thị M 02 (hai) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo được tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù, được khấu trừ thời hạn bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2018 đến ngày 15/6/2018 vào thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo.

Ngoài ra, án sơ thẩm còn tuyên về phần xử lý vật chứng; án phí hình sự và quyền kháng cáo theo quy định.

Ngày 03/12/2018 bị cáo Huỳnh Thị M có đơn kháng cáo với nội dung xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Huỳnh Thị M vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo, với lý do: Hoàn cảnh gia đình khó khăn, bị cáo là lao động chính trong gia đình, cha là thương binh và đang nuôi hai con nhỏ, trong đó có một cháu dưới 36 tháng tuổi.

Kiểm sát viên thực hiện quyền công tố nhà nước tại phiên tòa phát biểu quan điểm về vụ án và đề xuất với Hội đồng xét xử:

- Về tính hợp pháp của đơn kháng cáo: Bị cáo Huỳnh Thị M kháng cáo trong hạn luật định nên đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận việc kháng cáo để xem xét, giải quyết theo trình tự phúc thẩm.

- Về nội dung: Bị cáo đã có hành vi vận chuyển 7.000 bao thuốc lá điều nhập lậu, khi bị cáo đang vận chuyển lên xe ô tô để chở về Tiền Giang thì bị bắt. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố định khung theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo là người trưởng thành có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và biết rõ hành vi vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật nên bản án sơ thẩm đã xét xử bị cáo đúng người, đúng tội. Và cấp sơ thẩm đã xem xét đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khi quyết định hình phạt cho bị cáo. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không nêu được tình tiết giảm nhẹ nào mới mà cấp sơ thẩm chưa xem xét cho bị cáo. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, không chấp nhận kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Thị M, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm.

- Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo - luật sư Lôi Văn Đ: không tranh luận với Kiểm sát viên về tội danh và khung hình phạt. Cấp sơ thẩm đã có xem xét cho bị cáo M các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s, t khoản 1 Điều 51 và nhiều tình tiết giảm nhẹ khác tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa phúc thẩm, tuy bị cáo không có tình tiết giảm nhẹ nào mới so với những gì cấp sơ thẩm đã áp dụng, nhưng mong Hội đồng xét xử có xem xét đánh giá chiều sâu các tình tiết giảm nhẹ của bị cáo như hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo lao động chính và đang nuôi 01 con chưa đủ 36 tháng tuổi, nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, mức án xử phạt bị cáo dưới 03 năm tù, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự cải tạo tốt, cha bị cáo có đơn xin bảo lãnh cho bị cáo để áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự chấp nhận yêu cầu kháng cáo cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Bị cáo Huỳnh Thị M làm đơn kháng cáo trong thời hạn luật định nên được Hội đồng xét xử chấp nhận và xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ án:

Lời khai nhận tội của bị cáo Huỳnh Thị M tại phiên tòa phúc thẩm hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với nội dung diễn biến của vụ án; lời khai người làm chứng và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đầy đủ căn cứ để xác định: Ngày 07/6/2018, bị cáo đã có hành vi vận chuyển 7.000 bao thuốc lá điều nhập lậu (trong đó có 2.000 bao hiệu Hero, 2.000 bao hiệu Scott, 3.000 bao hiệu Jet) lên xe ô tô biển số 67C - 050.62 để vận chuyển hàng về Tiền Giang. Trong lúc đang sắp xếp các thùng giấy chứa 7.000 bao thuốc lá điều nhập lậu lên xe thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

[3] Căn cứ vào quy định của pháp luật thì hành vi của bị cáo Huỳnh Thị M đã phạm vào tội “Vận chuyển hàng cấm”. Do đó, cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh này theo điểm b khoản 3 Điều 191 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị M, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Bị cáo là người đã trưởng thành, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi vận chuyển hàng hóa là hàng cấm là vi phạm pháp luật và sẽ bị xử lý rất nặng. Nhưng do hám lợi bị cáo đã đồng ý nhận vận chuyển với số lượng lớn 7.000 bao thuốc lá điều nhập lậu (nhãn hiệu Hero, Jet, Scott). Bị cáo đã thực hiện hành vi vào buổi chiều tối, cất giấu vào bên trong các thùng giấy để tránh bị cơ quan chức năng phát hiện cho đến khi bị kiểm tra, bắt giữ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất an ninh trật tự xã hội, xâm phạm trực tiếp đến nền kinh tế quốc dân, xâm phạm trật tự quản lý kinh tế tại địa phương nhất là trong tình hình hiện nay tình trạng vận chuyển hàng cấm qua biên giới tại địa phương ngày càng diễn biến phức tạp. Do đó, cần có một mức án nghiêm tương ứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội. Cấp sơ thẩm đã đánh giá đúng tính chất của vụ án, khi quyết định hình phạt có xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: sau khi phạm tội bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải và tích cực hợp tác với cơ quan có trách nhiệm trong quá trình giải quyết vụ án. Đồng thời, bị cáo còn có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế, đang nuôi 01 con nhỏ dưới 36 tháng tuổi và có cha là thương binh theo quy định tại điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 và khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017, để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng, xử phạt bị cáo Huỳnh Thị M 02 (hai) năm tù về tội “Vận chuyển hàng cấm” là hoàn toàn phù hợp. Bị cáo kháng cáo xin được hưởng án treo, nhưng tại

phiên tòa không đưa ra được tình tiết giảm nhẹ nào mới để chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Người bào chữa cho bị cáo chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đánh giá những tình tiết giảm nhẹ cấp sơ thẩm đã áp dụng cho bị cáo theo chiều sâu, để áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cho bị cáo được hưởng án treo. Hội đồng xét xử xét thấy, bị cáo M không có tình tiết giảm nhẹ nào mới chưa được cấp sơ thẩm áp dụng và căn cứ khoản 5 Điều 2 Nghị quyết 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự về án treo thì bị cáo không đủ điều kiện để xem xét cho bị cáo được hưởng án treo. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của bị cáo Huỳnh Thị M và giữ nguyên bản án sơ thẩm như đại diện Viện kiểm sát đề nghị.

[5] Về án phí: Do kháng cáo không được chấp nhận, nên bị cáo Huỳnh Thị M phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[6] Các phần quyết định khác của bản án hình sự sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo xin được hưởng án treo của bị cáo Huỳnh Thị M, giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc.

Áp dụng: điểm b khoản 3 Điều 191, điểm s, t khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 135, Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm b khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử phạt: Bị cáo Huỳnh Thị M: 02 (hai) năm tù về tội “Vận chuyển hàng cấm”. Thời hạn chấp hành hình phạt của bị cáo, được tính kể từ ngày bị cáo chấp hành án, được khấu trừ thời hạn bị cáo bị tạm giữ từ ngày 07/6/2018 đến ngày 15/6/2018 vào thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo.

Về án phí: Bị cáo Huỳnh Thị M phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần Quyết định khác của Bản án hình sự sơ thẩm số 78/2018/HS-ST ngày 20/11/2018 của Tòa án nhân dân thành phố Châu Đốc, tỉnh An Giang không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao (1);
- VKSND tỉnh An Giang (2);
- TAND Tp. Châu Đốc (2);
- Chi cục THADS Tp. Châu Đốc (1);
- Bị cáo (1);
- Người bào chữa (1);
- Phòng KTNV và THA (1);
- Tòa hình sự (1);
- PV 27 (1);
- Sở Tư pháp (1);
- Văn phòng (2);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thị Minh Châu